TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TU** **TỈNH LC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 28-11- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Quàng Thị Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Việt Hà
Ông Sùng A Sa

- Thư ký phiên toà: Ông Giàng A Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà: Ông La Văn Xôm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/6/1992 tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản Đội 11, xã PT, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Cu (không xác định được năm sinh, đã chết) và bà Lường Thị Đăm, sinh năm 1961; Bị cáo có vợ là Lò Thị Lả, sinh năm 1989 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 12 giờ 10 phút, ngày 11/9/2023, tạm giam từ ngày 17/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn T là người nghiện chất ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 11/9/2023, Lò Văn T đi bộ từ nhà bản Đội 11, xã PT, huyện TU lên bản Noong Thăng, xã PT, huyện TU, tỉnh LC, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Noong Thăng, xã PT, Lò Văn T gặp và hỏi mua từ một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch 03 gói Heroine với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Lò Văn T cất giấu vào trong gấu quần bên phải đang mặc trên người rồi đi bộ quay về nhà. Đến hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Lò Văn T đi về đến bản Khì 1, xã PT, huyện TU thì bị lực lượng Công an huyện TU, tỉnh LC phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ tại gấu quần bên phải Lò Văn T đang mặc là 03 gói Heroine được gói bằng các mảnh nilon màu xanh.

Tại bản Kết luận giám định số 119 ngày 11/9/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện TU và bản Kết luận giám định số 1011 ngày 14/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn T có tổng khối lượng 0,44 gam; là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Vật chứng của vụ án gồm: 0,44 gam Heroine (Cơ quan điều tra đã trích gửi giám định 0,19 gam, còn lại 0,25 gam); 03 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Các vật chứng còn lại hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 162/CT-VKS ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2023. Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,25 gam Heroine, 03 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nhất trí và không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ ngày 11/9/2023, tại bản Noong Thăng, xã PT, huyện TU, tỉnh LC, Lò Văn T đã mua trái phép 03 gói Heroine từ một người không rõ lai lịch với giá 150.000 đồng, mục đích để sử dụng. Đến hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, tại bản Khì 1, xã PT, huyện TU, Lò Văn T bị Công an huyện TU phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, vật chứng thu giữ tại gấu quần bên phải Lò Văn T đang mặc là 03 gói Heroine được gói bằng các mảnh nilon màu xanh có tổng khối lượng 0,44 gam.

Bị cáo Lò Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi cố ý tàng trữ trái phép 0,44 gam Heroine, mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T sinh ra tại huyện TU, tỉnh LC, bị cáo được đi học hết lớp 8/12 thì nghỉ học ở nhà lao động, sản xuất cùng gia đình. Bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân làm người chồng, người cha tốt mà mắc vào tệ nạn xã hội, nghiện chất ma túy dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định; gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo; bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì đáng kể. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc tài bộ tài sản đối với bị cáo Lò Văn T.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 0,25 gam Heroine là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu để tiêu huỷ; đối với 03 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, tại phiên toà bị cáo xin miễn án phí, do đó Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo Lò Văn T 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Các vấn liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Lò Văn T khai mua của một người không biết tên, tuổi, nhân thân, lai lịch. Cơ quan

Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2023.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 Bì niêm phong bên trong đựng 0,25 gam Heroine; 01 Phong bì bên trong đựng 03 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 31 tháng 10 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho bị cáo Lò Văn T 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- VKSND huyện TU;
- Chi cục THADS TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương